TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HS-ST
Ngày 15 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thiện Lợi;

Bà Hoàng Thị Phụng.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Tiến Đ, sinh ngày 13/6/2002 tại Thái Bình

Nơi cư trú: Số nhà 03, ngõ 381, đường T, tổ 02, phường Đ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Trần Hữu T và bà Đoàn Thị D.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Từ tháng 02/2020 đến tháng 01/2022 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn 2 - Lữ Đoàn 454 – Quân khu 3. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2022 – 2025.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/4/2022 đến 28/4/2022 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Tiến Đ: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình (Thẻ TGVPL số 15 do Chủ Tịch UBND tỉnh Thái Bình cấp ngày 07/4/2021). Có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Dương Ngọc H, sinh năm 1985, nơi cư trú: Số nhà 10, tổ 05, phường X thành phố B, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, nơi cư trú: Số nhà 10, ngõ 313, đường Đ , tổ 5, phường X, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/4/2022, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen không đeo biển số đi từ nhà ra khu vực đê sông Trà Lý, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi, không quen biết 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ bên trong có 21 gói đều được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 2.000.000 đồng, mục đích bán kiếm lời. Đ cất ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm người mua để bán, đến khu vực đường liên thôn, thuộc thôn Bắc Sơn, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị phát hiện bắt quả tang. Đ đã tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác Công an thành phố Thái Bình 01 túi ma túy gồm 21 gói, mở ra kiểm tra bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, Đ khai nhận là Heroine mang đi bán kiếm lời.

Kiểm tra người Đ, thu tại túi quần bên phải trước 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu vàng. Kiểm tra xe máy do Đ điều khiển không phát hiện thu giữ gì.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 132/KL-KTHS (MT) ngày 26/4/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 2,2138 gam *(Hai phẩy hai nghìn một trăm ba mươi tám gam).*

Tại bản cáo trạng số 100/CT – VKSTPTB ngày 07/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Trần Tiến Đ về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Tiến Đ khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã mô tả. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Tiến Đ như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trần Tiến Đ phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1,

khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Tiến Đ từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2022, phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Trần Tiến Đ hoàn trả sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu vàng và 01 xe máy Honda Wave Alpha, màu đen không đeo biển số nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo tuổi đời còn trẻ nên nhận thức hạn chế dẫn đến nhất thời phạm tội, bản thân bị cáo thành khẩn khai báo, có thời gian tham gia quân đội để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, quyết định hình phạt thấp nhất đối với bị cáo. Người bào chữa cũng đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và không tranh luận về tội danh, hình phạt. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu vàng và 01 xe máy Honda Wave Alpha.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 09 giờ 20 phút ngày 25/4/2022 tại đường liên thôn, thuộc thôn Bắc Sơn, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Trần Tiến Đ tàng trữ trái phép 2,2138 gam ma túy loại Heroine với mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm gia tăng tội phạm về ma túy, gây tác hại xấu đến xã hội, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vì hám lời nên đã bất chấp pháp luật, mua ma túy về để bán nhằm hưởng

tiền chênh lệch, hành vi của bị cáo phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Trần Tiến Đ về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Tiến Đ khai báo thành khẩn, có thời gian tham gia quân đội đóng góp công sức trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Do bị cáo mua ma túy về bán kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy quản lý của Trần Tiến Đ là vật Nhà nước cấm lưu hành, cấm tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu vàng và là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave Alpha, màu đen không đeo biển số, tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thể hiện xe có biển số 17B9 – 46 -58 chủ xe là Trần Tiến Đ đây do vậy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo dùng làm phương tiện đi lại nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy Đ khai mua của một người nữ giới không quen biết ở đê sông Trà Lý, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn tiền án phí cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Tiến Đ phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trần Tiến Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Tiến Đ 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Trần Tiến Đ hoàn trả sau giám định chứa trong phong bì niêm phong mẫu vật giám định số 353/KLGĐ – PC 09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Trần Tiến Đ 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu vàng và 01 chiếc xe máy Honda Wave Alpha, màu đen không đeo biển số.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 07/7/2022).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Tiến Đ.

Bị cáo Trần Tiến Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/8/2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND TP. Thái Bình;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP. Thái Bình;*
- *Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;*
- *Nhà tạm giữ CATP Thái Bình/Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Thị Thu Hiền